

Số 2192/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 10 năm 2012

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình  
sửa chữa Trạm bơm Đăng Hà, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1397/TTr - SKHĐT ngày 10/10/2012,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình sửa chữa Trạm bơm Đăng Hà, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, nội dung cụ thể như sau:

**1. Tên công trình:** Sửa chữa Trạm bơm Đăng Hà, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Nông nghiệp và PTNT.

**3. Tổ chức tư vấn lập dự án:** Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng và công nghệ P&L.

**4. Chủ nhiệm lập dự án:** KS. Lê Anh Châu.

**5. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư sửa chữa Trạm bơm Đăng Hà nhằm nâng cấp kịp thời công trình đã bị hư hỏng xuống cấp, phục hồi hoạt động lấy nước của trạm bơm theo công suất thiết kế, đảm bảo cung cấp nước tưới cho 230ha diện tích đất nông nghiệp, tăng năng suất cây trồng, cải thiện đời sống nhân dân trong khu vực, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển.

**6. Nội dung, quy mô đầu tư, công suất thiết kế:** Sửa chữa các hạng mục công trình:

6.1. Nội dung và quy mô đầu tư:

a) Phần xây dựng:

- Bể hút: Hạ thấp đáy bể và làm mới bể bằng bê tông cốt thép, kích thước bể 4,5m x 2,5m x 5,2m. Chuyển đổi phương án lấy nước từ kênh dẫn sang lấy nước sông bằng 3 tuyến đường ống đi chìm bằng thép  $\Phi 450$ , mỗi ống dài 13m.

- Tuyến đường ống xả: Nối dài tuyến ống từ miệng chờ ống dẫn cũ đến miệng bể hút mới bằng ống thép  $\Phi 500$ , dài 18m và gia cố đoạn nền móng bê tông đỡ tuyến ống bị sụt lún, chiều dài đoạn gia cố 14,4m.

- Hệ thống điện: Sử dụng hệ thống điện 3 pha, thay thế mới cáp động chủ, tủ điều khiển. Cáp động lực từ trạm biến áp đến tủ điều khiển bằng 2 loại cáp 4 x 150mm<sup>2</sup> và 1 x 50mm<sup>2</sup>, chiều dài mỗi loại 30m; đường dây điện từ tủ điều khiển đến máy bơm; làm mới tủ điều khiển của 3 máy bơm.

b) Phần thiết bị:

Máy bơm: Thay thế 2 máy bơm ly tâm cũ bằng 3 máy bơm chìm giống nhau đặt trong bể để hút, có tổng công suất  $Q=1.440\text{m}^3/\text{h}$ , chiều cao cột nước  $H=25\text{m}$ .

6.2. Công suất thiết kế:  $1.440\text{m}^3/\text{h}$ .

**7. Địa điểm xây dựng:** Xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng.

**8. Diện tích sử dụng đất:** Diện tích phần bể hút và đường ống dẫn nước vào bể chiếm khoảng  $652\text{m}^2$ .

**9. Loại, cấp công trình:** Công trình thủy lợi, cấp IV.

**10. Phương án xây dựng:** Sửa chữa, nâng cấp công trình hiện hữu.

**11. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư:** Không.

**12. Tổng mức đầu tư** **7.253.524.986 đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	2.946.948.189	đồng
- Chi phí thiết bị:	2.989.833.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	129.044.035	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	378.316.000	đồng
- Chi phí khác:	149.972.400	đồng
- Chi phí dự phòng:	659.411.362	đồng

**13. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn khắc phục hậu quả hạn hán vụ Đông Xuân và vốn sự nghiệp thủy lợi.

**14. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**15. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2012 - 2013.

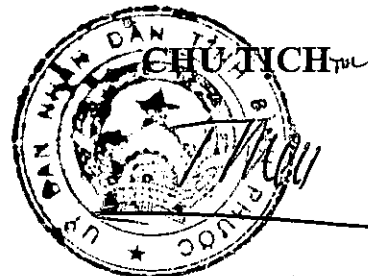
**16. Kế hoạch đấu thầu:** Bảng kế hoạch đấu thầu kèm theo.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và PTNT là chủ đầu tư tiếp tục triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành, tổ chức thực hiện tốt dự án theo các nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

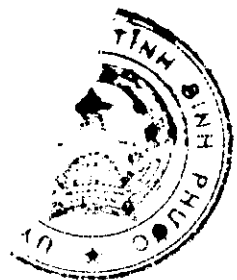
**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng, chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

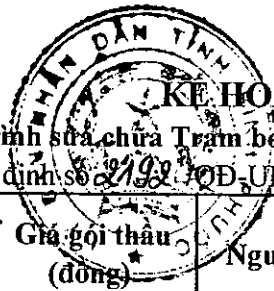
**Nơi nhận:**

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT (Nghĩa: 30.10).10K



Trương Tấn Thiệu





### KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU

Công trình sửa chữa Trạm bơm Đăng Hà, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng  
(Kèm theo Quyết định số 2192/QĐ-UBND ngày 30/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
<b>I</b>	<b>Xây lắp</b>							
1	Xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình sửa chữa Trạm bơm Đăng Hà, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng (bao gồm cả vận hành, chạy thử).	5.941.781.189	Vốn khắc phục hậu quả hạn hán vụ Đông Xuân và vốn sự nghiệp thủy lợi.	Đấu thầu rộng rãi	Một túi hồ sơ	Năm 2012	Theo đơn giá điều chỉnh	180 ngày
<b>II</b>	<b>Mua sắm hàng hoá</b>							
1	Bảo hiểm công trình	44.407.123		Chi định thầu		Năm 2012	Trọn gói	Theo thời gian thi công
<b>III</b>	<b>Dịch vụ tư vấn</b>							
1	Lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	14.858.128		Chi định thầu		Năm 2012	Trọn gói	60 ngày
2	Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	78.428.694		Chi định thầu		Năm 2012	Trọn gói	Theo thời gian thi công
3	Kiểm toán công trình	43.516.789	Chi định thầu		Năm 2013	Trọn gói	60 ngày	